

Chi n tranh VN đã đ c gi i quy t b ng m t hi p đ nh hòa bình sau g n 5 năm th o lu n cam go gi a Hoa K và ba bên VN.



Hội pđ nh đáp ng tr n v n nguy n c c a toàn dân: đ t n c hòa bình đ c l p, th ng nh t, dân ch và t do. Nhân dân VN th c hi n vi c hòa h p và hoà gi i dân t c đ hoàn thành nh ng m c tiêu trên v i s đóng góp c a HK giúp VN hàn g n v t th ng chi n tranh. Vi t Nam không còn là đ a bàn xung đ t gi a các c ng qu c, s mang l i hòa bình, n đ nh và ph n vinh cho các n c Đông Nam Á. Các c ng l c cam k t tôn tr ng đ c l p, ch quy n và toàn v n c a đ t n c VN. HĐ Paris 1973 đã đ c m t h i ngh qu c t bao g m đ y đ các thành viên th ng tr c H i đ ng B o An, ký b n Đ nh c ngày 28/2/1973 tr c s ch ng ki n c a ông TTK/LHQ Kurt Vanheim, tr nh tr ng ghi nh n và “tuyên b tán thành và ng h hi p đ nh Paris v ch m đ t chi n tranh, l p l i hòa bình i Vi t Nam”.

Nh ng cu i cùng, chi n tranh l i k t thúc đau th ng vào ngày 30/4/1975. Trong 36 năm qua, đ ng bào ch u bi t bao th m n n. Ngày nay nhi u ph n đ t, bi n, h i đ o c a t n nhân đ i đã r i vào tay Trung Qu c, nhân dân v n ch a đ c h ng nh ng quy n dân ch t do căn b n nh đ ng lo i trên th gi i. T i sao có ngh ch lý đó, nhân mùa Qu c h n 30/4 năm nay, anh Ch nhi m Báo Vi t Lu n đ t ra câu h i: Cho đ n ngày nay m t s l n ng i Vi t v n cho r ng Hội p đ nh Paris 1973 là b n

văn bản của VNCH. Thuyết có đúng như thế không?

Với tôi cách mà quân nhân QLVNCH được phân công làm công tác khai thác tài liệu để nghiên cứu của chính phủ VN. Chắc chắn là tài liệu chính thức được ghi vào chính sách của các chính phủ liên hệ. Tôi xin trình bày sơ lược của chính phủ VN, dựa trên HĐ Paris 1973 và biên bản 30/4/1975.

Trong hầu hết các văn kiện qua, có hai trường hợp chính được nêu ra tại Triều Tiên (Hàn Quốc) và Việt Nam. Sau Thế chiến II, Hoa Kỳ và Liên Xô đã thỏa thuận chia hai miền thành Triều Tiên, lấy vĩ tuyến 38 làm phân ranh. Đầu tháng 10/1949, Mao Trạch Đông chính thức tuyên bố Hoa Kỳ, thành lập nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Đầu tháng 6/1950, Mao tuyên bố lãnh thổ Bắc Triều Tiên là Kim Nhật Thành xưa quân vĩ tuyến 38 để thôn tính Nam Triều Tiên. TT Hoa Kỳ Harry Truman chấp thuận Ngoại giao quốc tế để đưa vào Bắc Hàn (Bắc TT) xâm lăng ra Hải đảo ng Bô An LHQ. Hải đảo ng Bô An thông qua nghị quyết kêu gọi các quốc gia hội viên LHQ đưa quân giúp Nam Hàn (Nam TT). Ngày 30/6/1950, hội đồng an ninh quốc tế LHQ, bên Sô đoàn HK thu quân đoàn 8 trú đóng ở Nhật Bản do Đại tướng MacArthur chỉ huy đã mở đầu cuộc Pusan để vào Nam Hàn để giúp Chính phủ Lý Thừa Vãn chống xâm lăng. Tiếp theo HK là Lữ đoàn 27 bộ binh Hoàng gia Anh cùng 14 nước hội viên LHQ.

Quân LHQ đẩy lùi quân xâm lược và buộc vĩ tuyến 38, trong khi đó Đại hội đồng LHQ thông qua nghị quyết triệu tập hội đồng hòa bình để Triều Tiên trong đó có dân chúng, nhưng bắt thành. MacArthur hội nghị vĩ tuyến 38 để chấm dứt cuộc chiến, bên Chính quyền quân TC can thiệp, đẩy lùi quân LHQ và vĩ tuyến 38. Đầu năm 1951, Hán Thành -thị trấn Nam Hàn lọt vào tay Cộng quân. Ủy ban hội đồng LHQ để nghị hội đồng hòa bình 5 điểm cho vùng Việt Đông, nhưng bị TC bác bỏ. HK đưa ra đề nghị quyết lên án TC là thủ phạm xâm lăng Nam Hàn. Nghị quyết được Đại hội đồng LHQ thông qua và yêu cầu các nước thành viên phong tỏa cấm vận TC. Giữa tháng 5/1951 quân LHQ tái chiếm Hán Thành, tướng MacArthur để nghị một cuộc đàm phán để chấm dứt cuộc chiến, nhưng bị Bắc Kinh khước từ. Tướng MacArthur để nghị TT Truman trả lời gây chiến bằng cách dùng bom nguyên tử chiếm thu tất cả tiêu diệt miền bắc chính phủ tranh chấp TC ở Mãn Châu, để cho hội đồng quân Tội ác Giết Thảm để bắt tái chiếm miền bắc. Theo MacArthur “đây là cơ hội vô cùng thuận lợi cho Thế giới tự do để trở lại hoàng hân cho toàn thể nhân loại”.

Quan điểm thu quân của MacArthur trái ngược với chính sách của chính phủ HK ở Việt Đông. HK chỉ muốn tái lập nguyên trạng nhưng gì đã được quốc tế thỏa thuận hai năm

1945. Sự can thiệp của họ chỉ nhằm ngăn chặn không cho chế độ nghĩa CS bành trướng thêm nữa. HK không muốn mở rộng chiến tranh với TC. Và cũng không muốn vi phạm vùng lãnh thổ của LX vì Stalin đã đứng ngoài cuộc xung đột, không bênh phe u của HDBA. Nhưng chính đứng hàng đầu đứng lên lãnh đạo của MarArthur vượt vĩ tuyến 38 phía đông Công quân mặt trận phía Bắc, TT Truman cách chức tướng của MarArthur. Ngày 27/7/1953 Hiệp định chấm dứt chiến sự được ký tại Bàn Môn Địa và Triều Tiên tiếp tục bị chia cắt tại vĩ tuyến 38 đã được đứng đầu minh quy định đình chiến hai năm 1945. Tuy nhiên trong trách nhiệm của Thủ tướng T. do, HK sẵn sàng hy sinh “xung máu và sức lực vì những nguyên tắc đã sẵn sinh ra quốc gia của họ: dân chúng và tự do”. HK duy trì tình đình chiến với LX, đã hợp tác với họ chế độ Phát xít trong Thủ chiến II. HK cũng không muốn khiêu chiến với Trung Cộng mặt trận đông dân nhất thế giới.

Tại VN, cuộc chiến của Quốc Cộng lần 1 (1946-1954) được giới quy định tại Hội nghị Genève 1954: VN tạm thời bị chia đôi vĩ tuyến 17. Mặt cuộc ngừng tuyến của được triển khai ra vào năm 1956 để thông nhất VN “vì những điều kiện chiến tranh o ép cho nhân dân Việt Nam có thể tự do bày tỏ ý muốn của mình”...Nhưng vì các biên độ trong nước (cuộc cải cách ruộng đất đem máu của miền Bắc và việc phân định tình hình miền Nam của thủ tướng Ngô Đình Diệm) cùng thái độ hòa hoãn của các cộng đồng quốc, nên từ tháng 4/1956 hai đứng đầu chế độ chôn hợp hội nghị Genève 1954 là Liên Xô và Anh Quốc đưa ra những định: “cuộc ngừng tuyến của thực sự không quan trọng bằng việc duy trì hòa bình”.

Trong tình thế đó, giới lãnh đạo CS miền Bắc liên phát đứng đầu cuộc chiến giới phóng miền Nam. Địch hỡi III của CSVN đưa ra hai nhiệm vụ chiến lược: tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa miền Bắc và giới phóng miền Nam để thông nhất nước nhà. Hai nhiệm vụ trên theo Hànội là “đặt chiến lược góp phần tăng cường phe xã hội chủ nghĩa thế giới” (1). Để thực hiện chế độ ngừng này Bắc Việt thành lập MTGPMN. Mặt trận đưa ra chế độ ngừng hành động 10 điểm mà nội dung chính là đánh đổ chính quyền NDD mà họ gọi là “chế độ thu thuế địa trá hình của đế quốc Mỹ”.

Biên pháp ngăn chặn xâm lược và tái lập hòa bình ở VN, theo quan điểm của chính quyền Kennedy là biên pháp đã được áp dụng ở Triều Tiên”, nghĩa là quân đội HK phải tiếp tục can thiệp. Nhưng HK không thể đưa quân vào miền Nam VN theo hiệp ước Triều Tiên vì CSBV chế độ công khai xâm lược, họ chế độ lén lút xâm nhập ngấm và vũ khí vào MN, và lại TT Diệm cũng không muốn đặt nước ông trở thành sân khấu trình diễn sự can thiệp của HK.

Từ đầu năm 1964, TT Johnson nhờ Blair Seaborn -đại sứ Gia ná Đệ trong Hội Quốc

Kiểm soát đình chiến Đông Dương chuyển đến TT Phạm Văn Đồng như thông điệp kêu gọi Hànội đình chiến cuối cùng của MNVN. Johnson xác nhận HK không có ý định rút quân quyên miền Bắc, không muốn duy trì các căn cứ quân sự tại miền Nam VN. HK chỉ yêu cầu BV giải đúng những cam kết mà họ đã ký với Pháp năm 1954 ở Genève và tháng 11 năm 1962 với Lào: không đưa quân ra khỏi lãnh thổ miền Bắc và đình chiến gọi chiến tranh vào miền Nam. HK hứa sẽ rút quân, thiết lập quan hệ ngoại giao và viện trợ giúp chính phủ Hànội phát triển kinh tế, đồng thời HK sẽ thuyết phục chính phủ Sài Gòn đàm phán trao đổi tù binh và miền Bắc...(2) Đồng thời, Hànội đưa ra những đòi hỏi của họ là: HK phải rút toàn bộ lực lượng ra khỏi MN, một chế độ trung lập sẽ được thiết lập tại đây như công nhận lãnh thổ của MTGPMN và Mặt trận này sẽ đóng vai trò lãnh đạo trong việc quy định định hình lại MNVN.

Sáng sớm mừng 7/2/1965, Công quân mặt cuối cùng pháo kích đổ dồn vào căn cứ trực thăng và trụ sở của quân Mỹ gần phi trường Pleiku làm 8 binh sĩ chết và 108 bị thương. Lúc bấy giờ TT Liên Xô Kossygin viếng thăm Hànội, còn McGeorge Bundy -Cố vấn An ninh Quốc gia của TT Johnson đang có mặt tại Sài Gòn. Bundy yêu cầu Johnson có những biện pháp trả đũa tức khắc, ông coi đây là lý do để mặt đầu tiên của chiến dịch bom B-57 của Việt. Johnson ra lệnh cho các trận oanh kích vào các trụ sở huấn luyện Công quân ở Đồng Hới và Vĩnh Linh. Ba ngày sau, để công kích chiến tranh phá hoại của xã Mỹ ở Qui nhơn làm 23 binh sĩ tử thương, các cuộc không tạt Miền Bắc lại tái diễn.

Ngày 27/2/1965, Bộ Ngoại giao HK công bố Báo cáo chính quyền của Mỹ về MB đã phát động cuộc chiến tranh xâm lược của MN. BV đã vi phạm thỏa hiệp Genève 1954 và 1962 mà họ đã ký kết. Nó còn phá vỡ hòa bình ở ĐNA và đe dọa những nhân tố do và an ninh của MNVN. Nhân dân MNVN quy tụ tâm chống lại sự đe dọa này và do yêu cầu của họ, HK sẽ đứng bên cạnh nhân dân MN trong cuộc chiến đấu bảo vệ sự sống còn của họ. HK khẳng định là Mỹ không muốn tìm lãnh thổ, thiết lập căn cứ quân sự hoặc giành quyền ưu thế ở VN...Những HK chấp nhận đồng ý đưa vào mối hình thức xâm lược. Một khi hòa bình đã được tái lập, HK cam kết sẽ giải ngay mọi sự can thiệp quân sự ở MNVN...Những HK không bỏ rơi bên bè trong cuộc chiến đấu bảo vệ tự do. (3)

Ngày 7/4/1965, đúng một tháng sau khi HK đưa hai tiểu đoàn TQLC đổ bộ lên Đà Nẵng, TT Johnson tuyên bố tại Đại học Johns Hopkins: HK sẵn sàng thảo luận nhưng không đi vào kiện với các phe liên hệ đưa trên những hiệp ước cũ hoặc bắt buộc những hiệp ước mới. Mục tiêu của HK là nhận được lập của MNVN được bảo đảm để họ có thể quy định những liên hệ riêng của họ mà không có sự can thiệp từ bên ngoài. Hôm sau, Hà Nội trả lời bằng “đề nghị 4 điểm”: -Yêu cầu Mỹ rút quân khỏi MNVN, -Đình chiến tranh với MB, -Công việc MN do nhân dân MNVN giải quyết theo công nhận lãnh thổ của MTGPMN (điểm 3), Việc thương nghị VN sẽ do nhân dân hai miền tự quyết định nhưng không có sự can thiệp từ bên ngoài. Ông PVĐ còn khẳng định: “Mọi giải pháp trái với lập trường trên đây đều không thích hợp. Giải pháp muốn dùng LHQ để can thiệp vào tình hình VN cũng đều không thích hợp (4)

HK chấp nhận điếm ba điếm, chỉ còn điếm 3 nói về “công việc MN do nhân dân giải quyết” phải được thoả thuận thêm tại bàn đàm phán giữa hai thành phần chính trị ở đây, chỉ MN không phải chỉ có mặt là duy nhất là MTGPMN...Nhưng Hà Nội bác bỏ, thế đó HK dùng hai ngón tay, dúi bom mìn Bắc và tăng quân vào miền Nam để áp lực Bắc Việt ngừng vào bàn hội nghị. Cuối cùng, TT Johnson đã đưa BV đến bàn đàm phán Paris từ 13/5/1968. Để giúp ông cố viên dân chủ là Phó TT Humphrey được cử, kế hoạch hòa bình ở VN phải được tiến hành trước ngày bầu cử 5/11/1968, vì thế ngày 31/10 TT Johnson tuyên bố “HK bắt đầu bước vào giai đoạn đàm phán thực sự”. Ông ra lệnh ngừng hoàn toàn việc ném bom MB và mở rộng cuộc thoả thuận ở Paris, bao gồm đưa điếm chính phủ VNCH và đưa điếm MTGP, tuy nhiên sự tham dự của MTGP không có nghĩa là HK đã công nhận họ. Ngày hôm sau TT Thiệu tuyên bố sự không gởi phái đoàn sang Paris tham dự đàm phán. Đợi sự VNCH thì HK ông Bùi Diễm nhận xét: “Đây là lần đầu tiên trong suốt cuộc chiến, chính phủ của hai đảng mình đã công khai tuyên bố rằng họ không cùng quan điểm”.

Kết quả cuộc bầu cử, Nixon thắng với số phiếu ưu tiên hơn Humphrey chỉ 1%. Ngay sau khi có kết quả bầu cử, Thủ tướng nghị sĩ Everett Dirksen bắt thăm ghé tòa Đồi số, gặp ông Diễm nói rằng: Tôi đến đây nhân danh cả hai vị tướng Johnson và Nixon, với lời nhắn tin: VN phải gởi ngay phái đoàn đến Paris trước khi việc đó trở nên quá trễ. Vài phút sau, bình luận gia nổi tiếng của HK là Joseph Alsop gọi điện nói với ông Diễm: “Ông bận rồi, tướng Johnson của ông bận đang chơi một trò nguy hiểm. Tôi mời gặp Ông già hôm qua. Ông già đang điên cuồng vì giận”. Ông già đó là TT Johnson (5)

Qua tình tiết trên cho thấy tại khi đưa đàm phán chậm trễ chiến tranh đã có sự bắt đầu ngấm ngầm giữa lãnh đạo HK và VNCH. Không phải chỉ bắt đầu mà còn là “ân oán giang hồ” trong giới chính trị chớp bu. Đảng Dân chủ lên án ông Thiệu đã phá hoại kế hoạch hòa bình của TT Johnson nên Humphrey thất cử. Thế đó họ chỉ ngày phớt lờ.

Sau ba năm “vừa đánh vừa đàm” từ 1969 đến 1972, TT Nixon quyết định kết thúc cuộc chiến trước khi ông mãn nhiệm kỳ vào ngày 19/Giêng 1973. Lợi dụng cuộc tấn công mùa Hè năm 1972, (BV đã vi phạm lời cam kết không tấn công MN, HK ngừng hoàn toàn việc đưa bom MB) Nixon ra lệnh tái oanh tạc BV để áp lực Hà Nội đàm phán nghiêm chỉnh để kết thúc chiến tranh. Đảng thì Nixon đưa Bắc Kinh và Mỹ về Khoa để yêu cầu hai nước đàn anh CS thuyết phục Hà Nội. Cuối cùng HĐ Paris 1973 ra đời, không làm phớt lờ uy tín của LX và TC, trái lại còn mở ra giai đoạn hòa hoãn hợp tác giữa ba cường quốc Mỹ Nga Tàu. Đợi với nhân dân VN, cuộc chiến được kết thúc không có kết thúc ngừng bắn. Công việc nội bộ của MN sự do nhân dân MN tự quyết định không có sự can thiệp bên ngoài. MTGPMN và VNCH sự thành lập Hội đồng Quốc gia Hòa giải và Hòa hợp Dân tộc (HĐHGDT) để thực hiện cuộc tổng tuyển cử, để nhân dân MN quyết định thế chế tiếp theo lại MN.

V&#228; ph&#228;n VNCH, nh&#228; TT Nixon đã h&#228;a, khi HĐ hòa bình ra đ&#228;i, c&#228; c&#228;u chính quy&#228;n t&#228; trung đ&#228;ng đ&#228;n đ&#228;a ph&#228;ng v&#228;n c&#228;n nguyên v&#228;n. T&#228;i cao Ph&#228;p v&#228;n, Giám sát v&#228;n, l&#228;ng v&#228;n Qu&#228;c h&#228;i v&#228;n đ&#228;ng ho&#228;t đ&#228;ng. QLVNCH và L&#228;c l&#228;ng C&#228;nh sát Qu&#228;c gia v&#228;n c&#228;n đ&#228;y đ&#228; tr&#228;n 1 tri&#228;u ng&#228;...Nh&#228;ng t&#228;i sao MN l&#228;i l&#228;t vào tay CS? Có ph&#228;i chính quy&#228;n M&#228; đã ph&#228;i tay b&#228; r&#228;i VNCH sau khi ký HĐ Paris 1973 hay không? TT Nixon có bàn b&#228;c, th&#228;o lu&#228;n g&#228;i v&#228;i TT Thi&#228;u qua g&#228;n 30 lá th&#228; g&#228;i cho Thi&#228;u?

Ngày 17/12/1972, tr&#228;ng khi ra l&#228;nh cho B52 oanh t&#228;c Hà N&#228;i, H&#228;i Phòng đ&#228; áp l&#228;c ông Lê Đ&#228;c Th&#228; tr&#228; l&#228;i Paris đ&#228; k&#228;t thúc chi&#228;n tranh, TT Nixon g&#228;i cho TT Thi&#228;u lá th&#228; nói r&#228;: “Đ&#228; đ&#228;n lúc chúng ta ph&#228;i bi&#228;u đ&#228;ng m&#228;t m&#228;t tr&#228;n đ&#228;n k&#228;t trong lúc th&#228;ng l&#228;ng v&#228;i k&#228; đ&#228;ch và Ng&#228;i ph&#228;i quy&#228;t đ&#228;nh ngay b&#228;y gi&#228; là có c&#228;n mu&#228;n t&#228;p t&#228;c liên minh v&#228;i chúng t&#228;i n&#228;a hay không, hay Ng&#228;i mu&#228;n t&#228;i đi tìm m&#228;t s&#228; th&#228;a hi&#228;p ri&#228;ng r&#228; v&#228;i k&#228; đ&#228;ch đ&#228;ch ph&#228;c v&#228; quy&#228;n l&#228;i cho Hoa K&#228; mà thôi”. (6)

Ngày 26/12/1972, 110 pháo đài bay B52 m&#228; cu&#228;c t&#228;n công đ&#228; đ&#228;i nh&#228;t nh&#228;m vào các m&#228;c tiêu quân s&#228; Hà N&#228;i và H&#228;i Phòng. Ngay chi&#228;u hôm đ&#228;ó, BV đ&#228;ng ý g&#228;p l&#228;i phái đ&#228;n HK vào ngày 8/1/1973 t&#228;i Paris. Ba ngày tr&#228;ng khi cu&#228;c đ&#228;m phán M&#228;/BV tái t&#228;c, ngày 5/1/1973 TT Nixon l&#228;i g&#228;i th&#228; nh&#228;c nh&#228; TT Thi&#228;u: “H&#228;u qu&#228; tr&#228;m tr&#228;ng nh&#228;t s&#228; x&#228;y ra n&#228;u nh&#228; Chính ph&#228; Ng&#228;i t&#228; ý bác b&#228; hi&#228;p đ&#228;nh và tách r&#228;i kh&#228;i HK. S&#228; kh&#228;ng c&#228; t&#228;p tay v&#228;i chúng t&#228;i c&#228;a Ng&#228;i s&#228; là m&#228;t s&#228; chu&#228;c l&#228;y th&#228;m h&#228;a, nó s&#228; phá h&#228;y t&#228;t c&#228; nh&#228;ng g&#228;i mà chúng ta đã cùng nhau tranh đ&#228;u đ&#228; đ&#228; trong m&#228;i năm qua. Vào lúc chúng t&#228;i b&#228;c vào tu&#228;n th&#228;o lu&#228;n m&#228;i này, t&#228;i hi v&#228;ng r&#228;ng hai qu&#228;c gia chúng ta s&#228; bi&#228;u đ&#228;ng m&#228;t m&#228;t tr&#228;n đ&#228;n k&#228;t. T&#228;i nh&#228;c l&#228;i nh&#228;ng g&#228;i t&#228;i th&#228;ng vi&#228;t cho Ng&#228;i: b&#228;o đ&#228;m t&#228;t nh&#228;t cho s&#228; t&#228;n t&#228;i c&#228;a Mi&#228;n Nam VN là s&#228; đ&#228;n k&#228;t c&#228;a hai qu&#228;c gia chúng ta, s&#228; đ&#228;n k&#228;t s&#228; b&#228; nguy h&#228;i tr&#228;m tr&#228;ng n&#228;u Ng&#228;i c&#228; nh&#228;t đ&#228;nh đi theo con đ&#228;ng hi&#228;n nay c&#228;a Ng&#228;i...” (7)

Theo đ&#228;u 12 c&#228;a HĐ Paris 1973, nh&#228;n dân MNVN đ&#228;ng quy&#228;n quy&#228;t đ&#228;nh t&#228;ng lai chính tr&#228; c&#228;a MN thông qua m&#228;t cu&#228;c t&#228;ng tuy&#228;n c&#228; t&#228; do và dân ch&#228; có qu&#228;c t&#228; giám sát. H&#228;i đ&#228;ng Qu&#228;c gia Hòa h&#228;p và Hòa gi&#228;i Dân t&#228;c (HĐHGDT) -g&#228;m ba thành ph&#228;n VNCH, MTGPMN và L&#228;c l&#228;ng Th&#228; ba- là c&#228; quan s&#228; đ&#228;ng ra t&#228; ch&#228;c cu&#228;c t&#228;ng tuy&#228;n c&#228;. Do đ&#228; t&#228;ng ngày 19/3/1973, hai phái đ&#228;n VNCH và C&#228;ng Hòa MNVN đã g&#228;p nh&#228;y t&#228;i Paris đ&#228; bàn v&#228;n đ&#228; này. Chính ph&#228; VNCH v&#228;n kh&#228;ng kh&#228;ng đòi B&#228;c Vi&#228;t ph&#228;i rút h&#228;t quân v&#228; B&#228;c và nh&#228;t đ&#228;nh kh&#228;ng liên hi&#228;p v&#228;i Ch&#228;nh ph&#228; Lâm th&#228;i C&#228;ng hòa MNVN. TT Thi&#228;u ch&#228;p nh&#228;n cho MTGPMN tham gia vào đ&#228;i s&#228;ng chính tr&#228; b&#228;ng cách t&#228; ch&#228;c cu&#228;c t&#228;ng tuy&#228;n c&#228; đ&#228;ng l&#228;i dân MN b&#228;u t&#228;ng th&#228;ng và HĐHGDT. T&#228;ng th&#228;ng và HĐHGDT s&#228; quy&#228;t đ&#228;nh th&#228; ch&#228; m&#228;i cho MNVN. Chính ph&#228; CMLT bác b&#228; đ&#228;ng đ&#228;ó, h&#228; kh&#228;ng ch&#228;u th&#228;o lu&#228;n nh&#228;ng v&#228;n đ&#228; nào kh&#228;ng đ&#228;ng ghi trong b&#228;n v&#228;n ký k&#228;t. H&#228; đ&#228;ng hai bên ch&#228;n ng&#228;ng i tham gia HĐHGDT ch&#228; kh&#228;ng b&#228;u. Sau đ&#228; HĐHGDT đ&#228;ng ra t&#228; ch&#228;c b&#228;u c&#228; Qu&#228;c h&#228;i L&#228;p hi&#228;n và Qu&#228;c h&#228;i này s&#228; so&#228;n th&#228;o Hi&#228;n pháp cho MNVN.

(8) Đ&#228;ng c&#228;a MTGP b&#228; VNCH bác b&#228;. Th&#228;y tình th&#228; b&#228; t&#228;c, Nixon m&#228;i TT Thi&#228;u sang HK h&#228;i đàm v&#228;i ông &#228; San Clemente. Nixon cam k&#228;t s&#228; vi&#228;n tr&#228; đ&#228;y đ&#228; cho VNCH v&#228;i đ&#228;i u ki&#228;n VNCH ph&#228;i c&#228;ng M&#228; nghi&#228;m ch&#228;nh thi h&#228;nh H&#228; Paris 1973. N&#228;u BV vi ph&#228;m, HK c&#228; lý do đ&#228; tái can thi&#228;p...Nh&#228;ng Thi&#228;u v&#228;n kiên tr&#228;i v&#228;i l&#228;p tr&#228;ng “b&#228;n không”, ti&#228;p t&#228;c chi&#228;n đ&#228;u ch&#228; không hòa gi&#228;i.

T&#228; 21/5/1973, Kissinger và Lê Đ&#228;c Th&#228; tr&#228; l&#228;i Paris đ&#228; th&#228;o thu&#228;n và ra m&#228;t tuyên cáo chung xác đ&#228;nh hai bên quy&#228;t tâm thi h&#228;nh nghi&#228;m H&#228; Paris. Trong th&#228;i gian này, Nixon đ&#228; g&#228;i g&#228;n ch&#228;c lá th&#228; thuy&#228;t ph&#228;c Thi&#228;u: “Nh&#228; Ng&#228;i rõ, tôi đ&#228; công khai tuyên b&#228; nh&#228;t quy&#228;t thi h&#228;nh b&#228;n hi&#228;p đ&#228;nh Paris v&#228;i t&#228;t c&#228; uy tín và thi&#228;n chí c&#228;a Hoa K&#228;. &#228; Hoa K&#228; s&#228; không ai hi&#228;u n&#228;i v&#228;n đ&#228; này n&#228;u b&#228;y gi&#228; s&#228; th&#228;ng thuy&#228;t b&#228; th&#228;t b&#228;i vì nh&#228;ng tr&#228;ng i ta c&#228; th&#228; tránh đ&#228;c. Tôi xin l&#228;p l&#228;i r&#228;ng &#228;c v&#228;ng duy nh&#228;t c&#228;a chúng tôi là mu&#228;n th&#228;y b&#228;n Hi&#228;p đ&#228;nh đ&#228;c thi h&#228;nh nghi&#228;m ch&#228;nh và th&#228;t ch&#228;t tình li&#228;n đ&#228;i v&#228;i VNCH. Tôi không tin r&#228;ng Ng&#228;i mu&#228;n tôi ph&#228;i ra tr&#228;c đ&#228;n chúng Hoa K&#228; đ&#228; gi&#228;i thích s&#228; b&#228; t&#228;c c&#228;a cu&#228;c th&#228;ng thuy&#228;t hi&#228;n nay &#228; Paris. Đ&#228;i u này ch&#228;c ch&#228;n s&#228; đ&#228;a t&#228;i s&#228; c&#228;t đ&#228;t ngân kho&#228;n cho Lào và C&#228;m B&#228;t và cu&#228;i c&#228;ng là Mi&#228;n Nam VN. Khi &#228; San Clemente, tôi đ&#228; nói rõ v&#228;i Ng&#228;i v&#228;i vi&#228;c xin Qu&#228;c h&#228;i HK vi&#228;n tr&#228; đ&#228;y đ&#228; khó khăn nh&#228; th&#228; nào. Tuy nhi&#228;n tôi c&#228;ng đ&#228; trình bày v&#228;i Ng&#228;i r&#228;ng chúng tôi s&#228; đ&#228;n m&#228;i n&#228; l&#228;c không nh&#228;ng xin đ&#228;y đ&#228; vi&#228;n tr&#228; cho nh&#228;ng nhu c&#228;u hi&#228;n t&#228;i c&#228;a VNCH, mà còn y&#228;m tr&#228; cho nh&#228;ng k&#228; ho&#228;ch kinh t&#228; dài h&#228;n Ng&#228;i v&#228;a công b&#228; ! N&#228; l&#228;c này đ&#228;ng ti&#228;n h&#228;nh t&#228;t đ&#228;p và đ&#228;c đ&#228;t vào hàng &#228;u ti&#228;n đ&#228;u. Nh&#228;ng tôi th&#228;ng th&#228;n khuy&#228;n cáo Ng&#228;i r&#228;ng ch&#228; m&#228;t m&#228;i b&#228;t đ&#228;ng nh&#228; nh&#228;i c&#228;a chúng ta trong tình th&#228; này c&#228;ng đ&#228; làm ti&#228;u tan n&#228; l&#228;c trên. Tôi tin ch&#228;c r&#228;ng Ng&#228;i s&#228; cân nh&#228;c k&#228; l&#228;ng đ&#228;u trên khi đ&#228;c lá th&#228; này” (9)

Dù c&#228; thuy&#228;t ph&#228;c song Thi&#228;u v&#228;n không nh&#228;ng b&#228;. Ngày 13/6/1973, Nixon g&#228;i lá th&#228; cu&#228;i c&#228;ng cho Thi&#228;u v&#228;i l&#228;i l&#228; đ&#228;ng cay: “Lá th&#228; c&#228;a Ng&#228;i đ&#228; ngày 12/6 là m&#228;t đ&#228;n gi&#228;ng m&#228;nh vào tình b&#228;ng h&#228;u, s&#228; th&#228;ng kính và quy&#228;n l&#228;i chung c&#228;a chúng ta. C&#228;n c&#228; vào nh&#228;ng hy sinh và r&#228;i ro c&#228;a HK ph&#228;i g&#228;nh ch&#228;u vì Ng&#228;i, tôi không th&#228;ng Ng&#228;i c&#228; th&#228; tr&#228; l&#228;i m&#228;t cách ti&#228;u c&#228;c nh&#228; v&#228;y. Tôi ch&#228;ng c&#228;u đ&#228;u đ&#228;m s&#228; c&#228;ng th&#228;ng trong m&#228;i bang giao gi&#228;a chúng ta vì Ng&#228;i đ&#228; ph&#228;nh n&#228;nh nh&#228;ng cam k&#228;t c&#228;a tôi trong vi&#228;c ký k&#228;t b&#228;n tuyên cáo này. N&#228;u Ng&#228;i l&#228;a ch&#228;n đ&#228;ng l&#228;i ti&#228;u c&#228;c này thì chính Ng&#228;i đ&#228; v&#228;ch ra chính sách t&#228;ng lai c&#228;a HK đ&#228;i v&#228;i Vi&#228;t Nam. Tôi s&#228; b&#228;t bu&#228;c ph&#228;i chi&#228;u ý Qu&#228;c h&#228;i và công lu&#228;n HK, ch&#228; y&#228;m tr&#228; v&#228;a đ&#228; nh&#228;ng nhu c&#228;u c&#228; tính cách nh&#228;n đ&#228;o cho nh&#228;n d&#228;n mi&#228;n Nam và b&#228; qua nh&#228;ng quy&#228;t đ&#228;nh và nhi&#228;m v&#228; khó khăn đ&#228; vi&#228;n tr&#228; kinh t&#228; và qu&#228;n s&#228; cho VNCH nh&#228; ta đ&#228; th&#228;o lu&#228;n &#228; San Clemente. Ch&#228;ng c&#228;n ph&#228;i nói dài dòng, n&#228; l&#228;c c&#228;a chúng tôi trên toàn c&#228;i Đ&#228;ng D&#228;ng s&#228; ch&#228;m đ&#228;t. Tôi coi s&#228; l&#228;a ch&#228;n c&#228;a Ng&#228;i nh&#228; ch&#228;ng đ&#228;i s&#228; phán đoán và cam k&#228;t c&#228;a chính b&#228;n thân tôi. Đây không còn là v&#228;n đ&#228; c&#228;a ng&#228;ng i đ&#228; th&#228;ng thuy&#228;t hay c&#228;a lu&#228;t s&#228; và chuyên viên. Đây là v&#228;n đ&#228; gi&#228;a tôi và Ng&#228;i. S&#228; l&#228;a ch&#228;n là do Ng&#228;i”. (10)

K&#228; ho&#228;ch hoà bình c&#228;a Nixon nay c&#228;ng th&#228;t b&#228;i nh&#228; k&#228; ho&#228;ch hoà bình c&#228;a Johnson, vì thi&#228;u s&#228; h&#228;p tác c&#228;a lãnh đ&#228;o VNCH. Lúc b&#228;y gi&#228; Đ&#228;ng Dân ch&#228; &#228; M&#228; đ&#228;ng n&#228;m quy&#228;n ch&#228; đ&#228;ng &#228;

Cả hai vị n Qu&#225; c h&#225;i nên tìm cách tr&#225; m&#225;i h&#225;n tháng 11/1968. Qu&#225; c h&#225;i M&#225; b&#225;t đ&#225;u c&#225;t b&#225;t vi&#225;n tr&#225; cho VNCH vì l&#225; VN đã có Hi&#225;p đ&#225;nh hòa bình. Ngày 15/11/1973 H&#225; Vi&#225;n M&#225; đ&#225;n đ&#225;nh m&#225;c vi&#225;n tr&#225; quân s&#225; t&#225;i đa cho VNCH là 1126 tri&#225;u đ&#225;la so v&#225;i 2270 tri&#225;u c&#225;a tài kho&#225; tr&#225; c. Nh&#225;ng khi chung quy&#225;t ch&#225; còn 900 tri&#225;u, đ&#225;ng th&#225;i t&#225;c b&#225;t quy&#225;n h&#225;n c&#225;a TT Nixon nh&#225;m tr&#225;i tay không cho ông can thi&#225;p vào VN n&#225;a.

B&#225;c sang 1974, chính quy&#225;n Nixon v&#225;n còn c&#225; g&#225;ng gi&#225;i quy&#225;t v&#225;n đ&#225; VN b&#225;ng con đ&#225;ng hòa bình. Ngày 10/2/1974 Kissinger l&#225;i sang Paris g&#225;p Lê Đ&#225;c Th&#225;. Trong cu&#225;c m&#225;t đ&#225;m l&#225;n này có s&#225; hi&#225;n di&#225;n c&#225;a Martin -Đ&#225;i s&#225; M&#225; Saig&#225;n, Kissinger yêu c&#225;u Hà N&#225;i h&#225;p tác v&#225;i M&#225; đ&#225; thúc đ&#225;y hai bên MN ng&#225;i l&#225;i v&#225;i nhau. Ông đ&#225; ngh&#225; b&#225;c đ&#225;u Vi&#225;t C&#225;ng h&#225;y ng&#225;ng b&#225;n &#225; vùng 3 và 4. VNCH s&#225; công nh&#225;n ranh gi&#225;i VC ki&#225;m soát &#225; vùng 1 v&#225; 2. Sau đ&#225; HK s&#225; áp l&#225;c chính quy&#225;n S&#225;ig&#225;n th&#225;n h&#225;p H&#225;i đ&#225;ng Qu&#225; c gia Hòa gi&#225;i dân t&#225;c. Tr&#225; l&#225;i S&#225;ig&#225;n, đ&#225;i s&#225; Martin thúc h&#225;i TT Thi&#225;u th&#225;n h&#225;p H&#225;HGDT và th&#225;a nh&#225;n vi&#225;c ph&#225;n chia l&#225;nh th&#225; mà Kissinger đ&#225; ngh&#225; v&#225;i Lê Đ&#225;c Th&#225;. Ngo&#225;i ra đ&#225;c c&#225; đ&#225;ng ý c&#225;a Tòa B&#225;ch &#225;c, Martin nh&#225; Đ&#225;i s&#225; Ba Lan trong U&#225; ban Ki&#225;m soát và Gi&#225;m sát ng&#225;ng b&#225;n chuy&#225;n đ&#225;n Hà N&#225;i m&#225;t đ&#225;i p&#225; văn, kêu g&#225;i gi&#225;i l&#225;nh đ&#225;o BV h&#225;ng &#225;ng đ&#225; ngh&#225; c&#225;a Kissinger đ&#225; ch&#225;m đ&#225;t cu&#225;c chi&#225;n t&#225;i MNVN. (11) Martin cũng g&#225;i đ&#225;i n v&#225; Hoa Th&#225;nh Đ&#225;n trình bày nh&#225;c&#225;u và s&#225; h&#225;p lý c&#225;a vi&#225;c c&#225;t đ&#225;t nh&#225;ng cho Vi&#225;t C&#225;ng khi ti&#225;n vi&#225;n tr&#225; đã b&#225; c&#225;t. (12)

Trong khi đ&#225; TT Thi&#225;u đi ng&#225;ng c&#225; l&#225;i đ&#225;ng l&#225;i chi&#225;n l&#225;c c&#225;a HK khi h&#225; quy&#225;t đ&#225;nh ch&#225;m đ&#225;t đ&#225;u tranh quân s&#225; đ&#225; ng&#225;ng i Qu&#225; c gia đ&#225;u tranh chính tr&#225; v&#225;i ng&#225;ng i C&#225;ng s&#225;n. Ông ch&#225; tr&#225;ng ti&#225;p t&#225;c chi&#225;n đ&#225;u, tu ch&#225;n Hi&#225;n ph&#225;p đ&#225; ti&#225;p t&#225;c làm t&#225;ng th&#225;ng nhi&#225;m k&#225; 3. N&#225;u đ&#225;c c&#225; HK ti&#225;p t&#225;c vi&#225;n tr&#225;, có th&#225; sau nhi&#225;m k&#225; th&#225; ba, ông s&#225; tu ch&#225;n hi&#225;n ph&#225;p đ&#225; làm t&#225;ng th&#225;ng tr&#225;n đ&#225;i nh&#225; tù tr&#225;ng các b&#225; t&#225;c &#225; Phi Ch&#225;u, đ&#225; l&#225;nh đ&#225;o cu&#225;c chi&#225;n ch&#225;ng C&#225;ng vì Hà N&#225;i quy&#225;t tâm tr&#225;ng k&#225; kh&#225;ng chi&#225;n.

Th&#225;ng Ngh&#225; Sĩ Kennedy, ng&#225;ng i l&#225;nh đ&#225;o phong trào c&#225;t vi&#225;n tr&#225; cho VN quan ni&#225;m: “N&#225;u không đ&#225;t tr&#225;ng tâm vào vi&#225;c thi h&#225;n nh&#225;ng m&#225;c ti&#225;u chính tr&#225; c&#225;a th&#225;a &#225;c ng&#225;ng chi&#225;n (th&#225;n h&#225;p H&#225;i đ&#225;ng Hòa gi&#225;i Hòa h&#225;p Dân t&#225;c và t&#225; ch&#225;c t&#225;ng tuy&#225;n c&#225; đ&#225;ng i s&#225; gi&#225;m sát c&#225;a qu&#225;c t&#225;) thì m&#225;c đ&#225;ch c&#225;a nh&#225;ng món ti&#225;n chi ti&#225;u kh&#225;ng l&#225; VN không ph&#225;i là đ&#225; c&#225;u n&#225;n nh&#225;n chi&#225;n tranh hay ki&#225;n thi&#225;t x&#225; s&#225; mà ch&#225; đ&#225; cho chính ph&#225; Thi&#225;u kéo dài chi&#225;n tranh” (13).

Sau khi ch&#225; đ&#225;a c&#225;a Thi&#225;u là TT Nixon t&#225; ch&#225;c (10/8/1974) nhi&#225;u ng&#225;ng i đã th&#225;y r&#225; “c&#225;n Thi&#225;u s&#225; m&#225;t n&#225;c”. T&#225;i Qu&#225; c h&#225;i M&#225;, các ngh&#225; sĩ kêu g&#225;i VNCH ph&#225;i th&#225;ch nghi v&#225;i Vi&#225;t C&#225;ng, Adlai Stevenson còn nói r&#225; h&#225;n là “Thi&#225;u ph&#225;i t&#225; ch&#225;c và sau đ&#225; n&#225;u B&#225;c Vi&#225;t gây h&#225;n thì HK s&#225; can thi&#225;p” (14)



Vì s s ng còn c a MNVN, Phong trào ch ng tham nh ng do Linh m c Tr n H u Thanh ch x ng đ c phát đ ng r m r t th ng 9/1974 v n đ ng tr ng c u dân ý b t tín nhi m Thi u. Song song v i phong trào ch ng tham nh ng là vi c thành l p “L c l ng hòa gi i dân t c” do Giáo s Vũ Văn M u c m đ u. B n Cáo tr ng s 1 c a Phong trào ch ng tham nh ng vi t r ng “Chi n tranh hi n nay đang ti p t c gi t h i quân dân ta la t i lòng tham c a ông Nguy n Văn Thi u đã coi ngôi v t ng th ng c a ông n ng h n v n m ng dân t c. Đây là th tham nh ng t h i h n h t vì là tham nh ng trên s s ng còn c a dân t c hay nói đ ng h n là s ph n b i dân t c”. (15)

Đ u th ng 2/1975 các đ ng phái, tôn giáo còn thành l p “Tr n tuy n nhân dân cách m ng tranh th hòa bình” bao g m nhi u nhân v t tên tu i c a Ph t giáo, Công giáo, Hòa H o...M t tr n lên ti ng yêu c u TT Thi u và các phe phái liên h ch m đ t chi n tranh, gi i quy t b ng con đ ng hòa bình. Th ng t a Thích Tâm Châu thu c kh i Vi t Nam Qu c T t tr c đ n nay v n ng h chính ph , nay cũng lên ti ng yêu c u TT Thi u h y vì quy n l i qu c gia mà t ch c. Đó cũng là yêu c u c a T ng Giám m c Nguy n Văn Bình. Th ng Ngh vi n t tr c đ n nay v n ng h Thi u cũng bi u quy t m t quy t ngh lên án TT Thi u l m quy n, b t công, tham nh ng. Th ng vi n yêu c u TT Thi u t ch c và Thi u ph i ch u trách nhi m v s th t b i khi ông ch ng h đ n nh ng bi pháp quân s đ gi i quy t n t cu c chi n tranh n ng v chính tr .

L i đ ng tình hình b t n ở Sài Gòn, C ng quân đánh chi m t nh l Ph c Long (6/1/1975) đ do l ng ph n ng c a HK. TT Ford v n không có ph n ng nào, B52 v n không c t cánh đ tr đ u nh s e ng i c a Hà N i. Đ n cu i th ng Hai/1975, m t phái đoàn l ng vi n Qu c h i HK đ c g i sang Mi n Nam VN đ duy t xét l i yêu c u c a TT Ford xin quân vi n b t c cho VNCH. Sau khi thăm các t nh, phái đoàn v Sài Gòn h p v i TT Thi u đ ki m đ i m tình hình. Các dân bi u, ngh sĩ gay g t h i Thi u “Ông mu n quân vi n và kinh vi n m i sao, ch ng bao lâu n a?”. (16) B Chính tr Đ ng CSVN tin r ng Qu c h i HK th c s b r i VNCH nên quy t đ nh m cu c t ng t n công mùa Xuân 1975. Ch h n m t tu n sau khi phái đoàn Qu c h i M v n c, vào lúc 2 gi sáng ngày 10/3/1975 C ng quân t n công Ban Mê Thu c. Theo ý đ c a B Chính tr , t Ban Mê Thu c, C ng quân s ti n th ng xu ng vùng duyên h i Phú Yên, chia hai Mi n Nam, gi nh n a lãnh th phía B c.

Đ ch ng l i âm m u c a CS, ngày 14/3/1975 Thi u bay ra Cam Ranh h p v i t ng Ph m Văn Phú T l nh Vùng II Chi n thu t. T i đây v i s hi n di n c a ba c ng s viên thân c n là các t ng Tr n Thi n Khiêm, Cao Văn Viên và Đ ng Văn Quang, TT Thi u quy t đ nh b ng c vùng Cao nguyên. Ông cho r ng QLVNCH không còn đ kh năng b o v toàn th lãnh th , ph i rút b nh ng vùng kém trù phú, gom l c l ng v c th vùng duyên h i đ ng b ng. Tr c đó trong bu i h p ở Dinh Đ c L p, Thi u gi i thích vi c tái ph i trí l c l ng v i chi n thu t m i mà ông g i là “đ u bé đ t to”. Ông cho r ng thà m t r ng núi v tay CS còn h n là ph i s ng liên hi p v i chúng”. Theo Thi u, đây là k ho ch h t s c bí m t, không nên đ cho ng i M

biết”. Nhưng hai năm trước đây, tôi biết thêm một sự thật từ một nhân chứng mới: cựu phó Đ&#223; đốc H&#223; Văn K&#223; Tho&#223;i, nguyên T&#223; lệnh Vùng I Duyên hải. Trong quyển “Can trường trong chiến bại – Hành trình của một thế kỷ”, tác giả t&#223;c Đ&#223; đốc Tho&#223;i cho biết t&#223;ng Tr&#223;ng đã t&#223;t l&#223; cho ông biết: “Ngày 13/3/1975 t&#223;i Dinh Đ&#223;c L&#223;p, TT Thi&#223;u nh&#223;n đ&#223;nh không còn cách nào với ngân khoản vì n&#223; tr&#223; của HK b&#223; c&#223;t gi&#223;m, chánh phủ có thể giữ đ&#223;c số toàn vẹn của lãnh thổ miền Nam. TT Thi&#223;u l&#223;y viết v&#223;ch một đ&#223;ng t&#223; Ban Mê Thu&#223;c xu&#223;ng Tuy Hòa và nói đó là ranh giới của miền Nam. TT Thi&#223;u còn căn dặn t&#223;ng Tr&#223;ng phải giữ kín không t&#223;t l&#223; cho các t&#223; lệnh số đoàn, các t&#223;nh tr&#223;ng cũng như hải quân và không quân biết vì c&#223; bị miền Trung”.

Nh&#223; mới ng&#223;ng i&#223; đ&#223;u biết, vì c&#223; rút b&#223; Vùng 1 và 2 từ giữa tháng Ba đã đ&#223;a đ&#223;n biên bản 30/4/1975. Trong quyển “Tâm t&#223; T&#223;ng thế kỷ Thi&#223;u” xu&#223;t b&#223;n nhân mùa Qu&#223;c h&#223;n 30/4 năm ngo&#223;i, Ti&#223;n sĩ Nguy&#223;n Ti&#223;n H&#223;ng, có Ch&#223;ng 2 Ai C&#223; với T&#223;ng thế kỷ Thi&#223;u rút quân?. Tác giả liệt kê 4 ng&#223;ng i&#223;:

- T&#223;ng Đ&#223;ng Văn Khuyên, TMT B&#223; T&#223;ng Tham M&#223;u kiêm T&#223;ng C&#223;c tr&#223;ng T&#223;ng C&#223;c Ti&#223;p V&#223;n QLVNCH đã đ&#223; trình TT Thi&#223;u ý kiến phải thu hồi lãnh thổ VNCH th&#223; nào cho t&#223;ng x&#223;ng với số c&#223;t gi&#223;m vì n&#223; tr&#223;.

- T&#223;ng John Murray, tùy viên Quân lực HK &#223; VN. Ông nói “Ta có thể ví số một tỉn x&#223;p x&#223; như một đ&#223;t v&#223;y”. Ông đ&#223;ng m&#223;c các t&#223;ng phòng thủ t&#223;ng đ&#223;ng với m&#223;c quân vì n&#223;. Ch&#223;ng h&#223;n 900 tri&#223;u phòng t&#223;ng phòng thủ ngang t&#223;nh Tuy Hòa. 750 tri&#223;u phòng t&#223;ng kéo dài từ Tây Ninh đ&#223;n Nha Trang. N&#223;u 600 tri&#223;u ch&#223; đ&#223; b&#223;o vệ ph&#223;n đ&#223;t từ B&#223;n L&#223;c/Long An xu&#223;ng miền Tây. Xin nh&#223;c l&#223;i trong quyển H&#223;s&#223; M&#223;t Dinh Đ&#223;c L&#223;p viết chung với ký giả J. L. Schecter xu&#223;t b&#223;n năm 1987, T/s H&#223;ng cho biết “Trong buổi họp cuối cùng với các t&#223;ng lãnh VNCH tr&#223;ng c&#223; khi mãn nhiệm kỳ v&#223;n n&#223;c (8/1974), Murray đã khuyên h&#223;n nên thu g&#223;n t&#223;ng phòng thủ l&#223;i, t&#223;p trung quân số và đ&#223;n đ&#223;c đ&#223; b&#223;o vệ nh&#223;ng vùng đông dân đ&#223;c bị bị n&#223;” (Tr. 405). T&#223; l&#223;i khuyên này, mới có t&#223; trình nêu trên của Tr/t&#223;ng Đ&#223;ng Văn Khuyên. C&#223; hai đ&#223;ng trên đ&#223;c đ&#223;a ra từ giữa năm 1974, t&#223;p theo cuộc họp giữa Kissinger với Lê Đ&#223;c Th&#223;, như tôi đã đ&#223; c&#223;p &#223; ph&#223;n trên, ch&#223; không phải h&#223;i đ&#223;u năm 1975 lúc đó đã mu&#223;n r&#223;i.

- Đ&#223;i sứ Martin: đã thuyết ph&#223;c ông Thi&#223;u chấp nh&#223;n một việc chia đ&#223;t trên thực tế. (Nh&#223; đã tình bày &#223; ph&#223;n trên h&#223;i đ&#223;u năm 1974)

- Chu&#223;n t&#223;ng Ted Serong với “M&#223;t Kế hoạch M&#223; x&#223;” (A Surgery Plan) đã đ&#223;c trình bày với TT Tr&#223;n Thi&#223;n Khiêm và ông Ngô Kh&#223;c T&#223;nh (c&#223;u TT Thi&#223;u) h&#223;i đ&#223;u tháng Giêng 1975. Theo đó, t&#223;ng Serong đã c&#223; với ông TTK “Ph&#223;i b&#223; Quân đoàn I và phải ngay t&#223; bây giờ”. VNCH phải

th&#225;c hi&#225;n k&#225; ho&#225;ch này n&#225;i trong hai tu&#225;n. Theo h&#225;i ký Serong “Vào ngày 14 tháng 2 năm 1975, thì ông Thi&#225;u ch&#225; còn m&#225;t ngày tr&#225;ng h&#225;n ch&#225;t mà tôi đã đ&#225;a ra, đó là gi&#225;a tháng 2”. Đ&#225;n đ&#225;u tháng Ba 1975, ông Ng&#225; Kh&#225;c T&#225;nh đ&#225;n thăm Serong v&#225;i t&#225; cách là ng&#225;ng i trung gian c&#225;a TT Thi&#225;u đ&#225; h&#225;i ý ki&#225;n. Serong tr&#225; l&#225;i: “Xin ông nói v&#225;i t&#225;ng th&#225;ng là cu&#225;c chi&#225;n đã k&#225;t thúc r&#225;i. Nó đã k&#225;t thúc t&#225; ba tu&#225;n nay” (Tel him the war is over. It has been over for three weeks).

T/s Nguy&#225;n Ti&#225;n H&#225;ng vi&#225;t quy&#225;n “Tâm T&#225; T&#225;ng th&#225;ng Thi&#225;u” đ&#225; bi&#225;n minh cho TT Thi&#225;u, đ&#225; trách nhi&#225;m cho ng&#225;ng i c&#225;ng s&#225; c&#225;a mình là Đ&#225;ng Văn Khu&#225;n, đ&#225; tránh nhi&#225;m cho Đ&#225;i s&#225; Martin và hai c&#225; v&#225;n M&#225; Úc là John Murray và Ted Serong. Nh&#225;ng vô tình l&#225;i v&#225;ch thêm m&#225;t sai l&#225;m tại h&#225;i c&#225;a TT Thi&#225;u. Ted Serong đã b&#225;o “ph&#225;i rút tr&#225;ng ngày 15/2/1975. Đ&#225;n đ&#225;u tháng Ba 1975 cu&#225;c chi&#225;n đã k&#225;t thúc r&#225;i”, ông l&#225;i ra l&#225;nh rút đ&#225; gây bi&#225;t bao tang th&#225;ng cho đ&#225;ng bào và chi&#225;n sĩ trong m&#225;t tháng r&#225;i i cu&#225;i cùng c&#225;a cu&#225;c chi&#225;n. T/s H&#225;ng vi&#225;t “V&#225; vi&#225;c TT Thi&#225;u ra l&#225;nh rút quân, Serong bình lu&#225;n: “Ch&#225;ng có k&#225; ho&#225;ch. Ch&#225;ng chu&#225;n b&#225;. Ch&#225;ng có gì c&#225;. Ch&#225; b&#225; t&#225;u” (No plans. No preparations. Nothing. Just abandon ship) Theo tôi, ông H&#225;ng l&#225;i b&#225;nh v&#225;c TT Thi&#225;u, đ&#225; t&#225;i cho hai t&#225;ng Ph&#225;m Văn Phú và Ng&#225; Quang Tr&#225;ng rút lui mà không chu&#225;n b&#225; và có k&#225; ho&#225;ch gì c&#225;, ch&#225; b&#225; ch&#225;y mà thôi.

Vi&#225;c rút b&#225; Vùng I và II là n&#225; l&#225;c cu&#225;i cùng c&#225;a HK giúp VNCH đ&#225;c đ&#225; ra t&#225; đ&#225;u năm 1974. Nh&#225;ng ông Thi&#225;u c&#225; ch&#225;n ch&#225;, m&#225;i đ&#225;n khi B&#225; Chính tr&#225; CSVN m&#225; cu&#225;c t&#225;n công Ban Mê Thu&#225;c v&#225;i k&#225; v&#225;ng s&#225; giành đ&#225;c th&#225;ng l&#225;i vào cu&#225;i năm 1976 khi có cu&#225;c b&#225;u c&#225; t&#225;ng th&#225;ng i M&#225;. Đây là c&#225; h&#225;i đ&#225; TT Thi&#225;u th&#225;c hi&#225;n các đ&#225;ng ngh&#225; k&#225; trên c&#225;a HK đ&#225; phá v&#225; m&#225;ng thôn tình MN b&#225;ng b&#225;o l&#225;c quân s&#225; c&#225;a Hà N&#225;i vào cu&#225;i năm 1976. Ông yêu c&#225;u TT Ford công khai thông báo th&#225;ng cho LX, TC và Hà N&#225;i: Vì hòa bình VNCH s&#225;n sàng rút kh&#225;i ph&#225;n n&#225;a lãnh th&#225; phía B&#225;c giao cho MTGPMN qu&#225;n lý, đ&#225; hai bên Mi&#225;n Nam có th&#225; l&#225;c ngang nhau h&#225;u thi hành HĐ Paris 1973. Yêu c&#225;u Hà N&#225;i án binh b&#225;t đ&#225;ng đ&#225; QLVNCH rút quân. B&#225;ng hành đ&#225;ng này, s&#225; giúp MTGPMN th&#225;y r&#225;ng h&#225; đ&#225;c giành đ&#225;c m&#225;t n&#225;a lãnh th&#225; MN, không ph&#225;i do công lao c&#225;a Mi&#225;n B&#225;c. H&#225; s&#225; ra s&#225;c tranh th&#225; nh&#225;n dân i đây, c&#225;ng c&#225; ph&#225;n đ&#225;t này đ&#225; nói chuyên v&#225;i VNCH i phía Nam v&#225; vi&#225;c thành l&#225;p H&#225;HGDT, t&#225; ch&#225;c t&#225;ng tuy&#225;n c&#225; dân ch&#225; t&#225; do. Sau 1973, m&#225;i quan tâm c&#225;a MTGPMN không ph&#225;i là VNCH mà là BV. H&#225; r&#225;t lo ng&#225;i hành đ&#225;ng c&#225;ng r&#225;n c&#225;a TT Thi&#225;u s&#225; t&#225;o c&#225; h&#225;i cho BV thôn tính MN. Lúc đó c&#225; VNCH và MTGPMN đ&#225;u là k&#225; b&#225;i tr&#225;n, là k&#225; ph&#225;n b&#225;i nh&#225;n dân MN.

S&#225; th&#225;t b&#225;i c&#225;a MN năm 1975 s&#225; đ&#225;c l&#225;ch s&#225; soi sáng. L&#225;i l&#225;m tr&#225;ng m&#225;t là do TT Thi&#225;u. Chính ông đã th&#225;a nh&#225;n “Tôi có trách nhi&#225;m, nh&#225;ng không có l&#225;i”. T/s H&#225;ng đã vi&#225;t ba cu&#225;n sách đ&#225; bào ch&#225;a là TT không có l&#225;i. T&#225;t c&#225; đ&#225;u do ng&#225;ng i M&#225; t&#225;o ra và cu&#225;i cùng ông D&#225;ng Văn Minh đã đ&#225;u hàng CS. Câu nói c&#225;a TT Thi&#225;u ch&#225; có th&#225; nói v&#225;i ng&#225;ng i M&#225; ch&#225; không ph&#225;i nói v&#225;i nh&#225;n dân MN đã b&#225;u ông làm t&#225;ng th&#225;ng.

Trong sách Tâm T TT Thi u, tác gi ghi nguyên văn cu c ph ng v n ngày 1/12/1979 c a t p chí Der Spiegel v i TT Thi u. Cu i cùng nhà báo h i: “Có khi nào ông nghĩ là nên cảm n cho nh ng vi c ng òi M đã làm đ giúp n c ông không? Kissinger than phi n trong cu n sách c a ông ta: ‘C m n cho nh ng vi c nh n đ c không ph i là m t đ c tính c a ng i Vi t Nam”. Ông Thi u không tr l i th ng, nói vòng vo lãng sang v n đ khác, khi n ng i h i ph i nh n m nh: “Cá nhân ông, ông không c m th y chút gì là ph i bi t n? Ông Thi u tr l i: “Thành th t mà nói, n u chính ph M đã không ph n b i chúng tôi, hay đâm sau lưng chúng tôi, dân t c VN s bi t n mãi mãi”(Tr.438). R i đây, l ch s ngày càng sáng t , “ai ph n b i? Ai đâm sau lưng?” Nh ng câu tr l i c a TT Thi u có th làm cho nhi u đ ng bào chúng ta h th n. Theo ông, ông ch kh ng đ nh M ph n b i ông, đâm sau lưng ông, nên ông không mang n M và không có l i gì v i dân t c VN. Nh v y, ng i ta có th nghĩ ông ta ch là tên lính đánh thuê. Có trách nhi m c a m t tên lính đánh thuê và không có l i gì c khi ng i ta không c n tên lính đánh thuê n a. Đó là tâm t c a TT Thi u đ i v i Đ ng minh.

TT Thi u còn tr l i m t cu c ph ng v n n a v i nhà báo Dunlop c a báo Now Luân Đôn năm 1979 đã gây xôn xao đ lu n lúc b y gi . (Tr. 9-11) Ông nói “Now I have nothing left to do with them” mà báo chí Vi t ng đ ch ra là “Bây gi tôi ch ng còn m c m gì đ i v i h n a”. Theo nh n xét c a T/s H ng thì có l ông Thi u mu n nói “Nay tôi ch ng còn quy n hành hay ph ng ti n đ làm đ c gì đ i v i đ ng bào tôi”, nh ng ông đã l n l n gi a ch for và with. Đáng l ph i nói là “Now I have nothing left to do for them”. Đó là tâm t c a v lãnh đ o t i cao VNCH đ i v i đ ng bào, h m o hi m tr n ch y CS, ly h ng đ tìm t do sau 1975. Qua s vi c trên còn cho th y ông H ng luôn bào ch a ông Thi u. Trái l i ông Thi u v i b n ch t hay đ t i cho ng i khác nên ông vi t th nh ông H ng đ nh chính dùm. Còn ông đã g i m t th “ch i th ng Michael Dunlop, tên này đã g p tôi và t ng thu t l i sai bi t cho báo Now! Đây là m t ác ý rõ ràng c a nó. Không bi t do ai xúi đ c mà th y trùng h p v i v Kissinger ra sách...”. L i nghi ng Kissinger!

Chuy n th ba T/s H ng nói v Tâm t TT Thi u. qua l i k c a ông Thi u: “Nhi u l n hành khách trên tàu đi n, xe buýt có nh n ra ông nh ng h c ‘ph t t nh’. Tr tr ng h p trong m t quán ăn n , có ng i t i t n bàn đ chào: Hello, how are you? Are you President Thieu? Ông tr l i: “No, I am his brother” (Không ph i tôi là em ông ta”. (Tr.30). Tâm t trên c a ông Thi u khi n ng i đ c có s suy nghĩ: ng i dân Anh bi t ông là c u t ng th ng VNCH, nh ng h “ph t t nh” có ph i h đã coi th ng ông, th y vi c ông làm tr c 1975 và t cách c a ông sau 1975 qua cu c ph ng v n c a báo Now và Der Spiegel? Vì th chính ông Thi u cũng không dám nh n mình là TT Thi u! V y xin đ ng nh c đ n ông n a.

Mu n ph c qu c, ph i d ũng c m. Bi t nh c là đã g n v i đ c D ũng r i. T i sao c ch i và bênh v c mãi nh là con nít. Ng i đ c không ph i là con nít. TS H ng ph i xu t b n ba quy n sách đ bi n mình. C ba cu n sách đ u gây tai h i cho đ t n c, làm x u h dân t c. Nên nh câu nói c a ng i x a “Nh t ngôn h ng bang, nh t ngôn tán qu c.”

Lê Qu&#225; Lâm

Chú thích:

1. Học Viện Quan hệ Quốc tế, Thông lệ có tính thời đại và cuộc đấu tranh trên mặt trận đối ngoại của nhân dân ta, Nxb S&#223; Th&#223;t, Hà Nội, 1985, Tr. 88.
2. Lyndon Johnson, The Vantage Point, Perspectives of the Presidency, Redwood Press Ltd, London, P. 67.
3. Henry Steele Commager, Documents of American History, Vol II: Since 1898, Prentice Hall, Inc, New Jersey, 1973, P.698.
4. Phạm Văn Đồng, Thông lệ vĩ đại, Thông lai huy hoàng, Nxb S&#223; Th&#223;t, Hà Nội, 1975, Tr. 170/72.
5. Bùi Di&#223;m, Góc kèm lịch sử, Ch&#223;ng 28: V&#223; Anna Chennault.
6. Nguyễn Tiến Hoàng & J.L. Schechter, Hội S&#223; M&#223;t Dinh Đ&#223;c L&#223;p, C & K Promtions, Inc, Los Angeles, Tr. 245.
7. Như trên, Tr. 250-251.
8. Nguyễn Khắc Ng&#223;, Ngày cuối cùng của Việt Nam Cộng Hòa, Nhóm nghiên cứu S&#223; Đ&#223;a Việt Nam xuất bản, Gia nh&#223; Đ&#223;i, 1979, Tr. 155.
9. Nguyễn Tiến Hoàng, S&#223;d, Tr. 327.
10. Như trên, Tr. 341-342.
11. Nguyễn Khắc Ng&#223;, S&#223;d, Tr. 161/162.
12. Snep W. Frank, Decent Interval, Random House, NY, 1977, P.109.
13. Nguyễn Tiến Hoàng, S&#223;d, Tr. 389.
14. Nguyễn Tiến Hoàng, S&#223;d, Tr. 410.
15. Đ&#223; M&#223;u, Việt Nam Quê H&#223;ng Tôi Máu L&#223;a, Nxb Quê h&#223;ng, HK, 1987, Tr. 1257.
16. Nguyễn Tiến Hoàng, S&#223;d, Tr. 431.